

KẾ HOẠCH
Phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin
mạng năm 2022 huyện Phú Thiện

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2021
MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ

I. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÃ BAN HÀNH CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO

- Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 05/4/2019 của UBND huyện về ban hành bộ tiêu chí và Phương pháp đánh giá mức độ Chính quyền điện tử các cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Phú Thiện;

- Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 16/7/2020 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ "Phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin" đến năm 2025;

- Quyết định số 398/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 của UBND huyện về việc kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử huyện Phú Thiện;

- Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 07/10/2020 của UBND huyện về việc Ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử huyện Phú Thiện;

- Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 16/7/2020 của UBND huyện về việc thực hiện triển khai thực hiện Quyết định 135/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ "phê duyệt đề án hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng Công nghệ thông tin "đến 2025, tầm nhìn 2030 trên địa bàn huyện Phú Thiện".

- Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 30/10/2020 của UBND huyện về việc xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ Thông tin trong hoạt động cơ quan quản lý Nhà nước huyện Phú Thiện năm 2021;

- Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 8/12/2020 của UBND huyện về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng gia đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 10/02/2021 của UBND huyện về việc kiện toàn, bổ sung chức năng, nhiệm vụ Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử huyện Phú Thiện;

- Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 3/3/2021 của UBND huyện về việc xây

kiểm tra hoạt động ứng dụng công nghệ Thông tin tại các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn huyện Phú Thiện năm 2021;

- Văn bản số 204/UBND-NC ngày 08/02/2021 của UBND huyện về việc tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 và dịch vụ BCCI nhằm góp phần phòng, chống dịch bệnh covid – 19 trên địa bàn tỉnh gia lai;

- Văn bản số 329 /UBND-TH ngày 10/ 03/2021 của UBND huyện về việc triển khai hoạt động Thông tin cơ sở ngành Thông tin và truyền thông năm 2021;

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ỨNG DỤNG CNTT NĂM 2021

1. Ứng dụng CNTT để công bố, công khai thông tin, kết quả giải quyết thủ tục hành chính

- Đánh giá việc cung cấp thông tin trên trang thông tin điện tử theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP:

Cổng thông tin điện tử huyện hoạt động thường xuyên, cung cấp thông tin về cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ chức năng của bộ máy hành chính huyện, văn bản pháp luật, thủ tục hành chính, đăng tải thông tin các sự kiện chính trị của đất nước và các lĩnh vực phát triển kinh tế chính trị, an ninh – quốc phòng của địa phương. Trang thông tin điện tử thành phần của các xã, thị trấn trên địa bàn huyện thường xuyên đăng tải các thông tin về hoạt động của UBND các xã, thị trấn trên địa bàn.

- Công bố công khai các thông tin giải quyết thủ tục hành chính trên trang thông tin của đơn vị:

Đăng tải toàn bộ thông tin về các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo quyết định phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, đảm bảo 100% thủ tục hành chính được cung cấp trực tuyến đạt mức độ 1, mức độ 2 theo quy định tại Khoản 4, Điều 3, Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

2. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Đã xây dựng, triển khai hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến nhằm giảm thời gian, chi phí đi lại cho việc gửi hồ sơ và nhận kết quả của các tổ chức, cá nhân; đặc biệt là tránh được sự nhúng nhuyễn, quan liêu từ một số bộ phận cán bộ công chức; tăng tính công khai, minh bạch của TTHC; nâng cao trách nhiệm, trình độ chuyên môn và kiến thức về công nghệ thông tin của cán bộ công chức được phân công xử lý hồ sơ TTHC... góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, số lượng hồ sơ tiếp nhận, xử lý trên môi trường mạng vẫn hạn chế do các tổ chức, cá nhân chưa nhu cầu nộp hồ sơ trên môi trường mạng.

3. Ứng dụng CNTT tại bộ phận một cửa trong việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính

Bộ phận một cửa điện tử liên thông của huyện hoạt động tốt, đã tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và nhân dân khi đến giao dịch đảm bảo tính công khai, minh bạch trong quá trình giải quyết công việc, từng bước đơn giản hóa các thủ tục hành chính.

4. Hiện trạng ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan.

a. Kết quả ứng dụng CNTT tại cơ quan

- Hệ thống quản lý văn bản điều hành và phần mềm chứng thư số được triển khai tại tất cả các phòng ban chuyên môn và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện, đã vận hành và hoạt động tốt, gắn công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước với cải cách hành chính.

- Nhiều phần mềm ứng dụng được đưa vào triển khai như phần mềm quản lý đối tượng chính sách, quản lý hồ sơ văn bản, kê khai thuế, bản đồ địa chính, phần mềm kế toán misa, tabmis...

- Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến được sử dụng và vận hành hiệu quả, đáp ứng đầy đủ các cuộc họp trực tuyến giữa lãnh đạo UBND huyện, UBND các xã, thị trấn với UBND tỉnh và các cơ quan cấp trên (đã lắp đặt 2 điểm cầu trực tuyến tại Hội trường 30 tháng 3, trụ sở HĐND-UBND huyện và 10 điểm cầu UBND các xã, thị trấn).

- Công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng trong thời gian qua đã được quan tâm, chú trọng, cụ thể: Triển khai Chứng thư số tới các cơ quan Nhà nước, đáp ứng yêu cầu đảm bảo an toàn thông tin mạng trong gửi, nhận văn bản điện tử và chứng thực điện tử. Hệ thống thông tin tại một số cơ quan, đơn vị được trang bị các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin như: Hệ thống tường lửa, bảo mật không dây, trang bị phần mềm diệt virus cho hệ thống máy chủ và máy trạm. Tham gia lớp đào tạo, tập huấn về an toàn bảo mật thông tin cho người dùng do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh, Trung tâm Công nghệ thông tin và truyền thông tổ chức.

- Huyện đã tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về an toàn thông tin đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn nhằm tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về an toàn thông tin; từ đó trang bị thêm cho cán bộ, công chức, viên chức những kỹ năng cơ bản phòng tránh và hạn chế nguy cơ, rủi ro trên mạng thông tin sử dụng sử dụng trên môi trường mạng.

b. Những khó khăn, vướng mắc trong công tác ứng dụng CNTT

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn những khó khăn, hạn chế như:

3. Ứng dụng CNTT tại bộ phận một cửa trong việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính

Bộ phận một cửa điện tử liên thông của huyện hoạt động tốt, đã tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và nhân dân khi đến giao dịch đảm bảo tính công khai, minh bạch trong quá trình giải quyết công việc, từng bước đơn giản hóa các thủ tục hành chính.

4. Hiện trạng ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan.

a. Kết quả ứng dụng CNTT tại cơ quan

- Hệ thống quản lý văn bản điều hành và phần mềm chứng thư số được triển khai tại tất cả các phòng ban chuyên môn và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện, đã vận hành và hoạt động tốt, gắn công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước với cải cách hành chính.

- Nhiều phần mềm ứng dụng được đưa vào triển khai như phần mềm quản lý đối tượng chính sách, quản lý hồ sơ văn bản, kê khai thuế, bản đồ địa chính, phần mềm kế toán misa, tabmis...

- Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến được sử dụng và vận hành hiệu quả, đáp ứng đầy đủ các cuộc họp trực tuyến giữa lãnh đạo UBND huyện, UBND các xã, thị trấn với UBND tỉnh và các cơ quan cấp trên (đã lắp đặt 2 điểm cầu trực tuyến tại Hội trường 30 tháng 3, trụ sở HĐND-UBND huyện và 10 điểm cầu UBND các xã, thị trấn).

- Công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng trong thời gian qua đã được quan tâm, chú trọng, cụ thể: Triển khai Chứng thư số tới các cơ quan Nhà nước, đáp ứng yêu cầu đảm bảo an toàn thông tin mạng trong gửi, nhận văn bản điện tử và chứng thực điện tử. Hệ thống thông tin tại một số cơ quan, đơn vị được trang bị các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin như: Hệ thống tường lửa, bảo mật không dây, trang bị phần mềm diệt virus cho hệ thống máy chủ và máy trạm. Tham gia lớp đào tạo, tập huấn về an toàn bảo mật thông tin cho người dùng do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh, Trung tâm Công nghệ thông tin và truyền thông tổ chức.

- Huyện đã tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về an toàn thông tin đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn nhằm tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về an toàn thông tin; từ đó trang bị thêm cho cán bộ, công chức, viên chức những kỹ năng cơ bản phòng tránh và hạn chế nguy cơ, rủi ro trên mạng thông tin sử dụng sử dụng trên môi trường mạng.

b. Những khó khăn, vướng mắc trong công tác ứng dụng CNTT

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn những khó khăn, hạn chế như:

- Chưa khai thác, phát huy được tối đa tính năng, lợi ích của các phương tiện công nghệ thông tin và cơ sở hạ tầng, thiết bị công nghệ thông tin hiện có để nâng cao hiệu quả trong công việc cũng như trong quản lý điều hành.

- Chưa có chế tài cụ thể về công tác thi đua khen thưởng nên chưa khích lệ động viên kịp thời những tập thể cá nhân tích cực trong việc ứng dụng công nghệ Thông tin – Truyền thông vào nâng cao hiệu quả công tác.

- Vẫn còn một bộ phận cán bộ, công chức chưa nhận thức được hết tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin, chưa tích cực thay đổi thói quen làm việc thủ công, chưa chủ động học tập và trau dồi nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào trong công tác của mình; vẫn còn một số đơn vị chưa thật sự tích cực, chủ động trong việc khai thác, sử dụng các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đã đầu tư.

5. Kết quả triển khai các hệ thống thông tin, có sở dữ liệu nội bộ, chuyên ngành của đơn vị mình

Các hệ thống đang được vận hành tương đối ổn định; khả năng kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan hành chính nhà nước cao nhằm tạo ra chuyển biến tích cực trong việc phục vụ người dân, doanh nghiệp cũng như đảm bảo hạ tầng CNTT của địa phương, đáp ứng các mục tiêu, yêu cầu trong việc ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng Chính quyền điện tử.

6. Hạ tầng kỹ thuật, cần tập trung đánh giá các nội dung

Trong những năm qua hệ thống cơ sở hạ tầng CNTT trên địa bàn huyện không ngừng được quan tâm đầu tư. Tính đến nay các cơ quan trên địa bàn huyện đều đã được đầu tư, trang bị hệ thống máy tính có kết nối mạng internet phục vụ cho công việc. Hiện có trên 294 máy tính trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện (*phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và xã, thị trấn*) đáp ứng tỷ lệ 1CBCC/1 máy tính; hầu hết các máy tính đều được cài đặt phần mềm diệt virus đảm bảo an toàn cho máy tính, 100% các xã, thị trấn đã được đầu tư hệ thống một cửa điện tử liên thông.

7. Nguồn nhân lực ứng dụng CNTT

Hiện nay trên địa bàn huyện có 01 công chức có trình độ đại học chuyên ngành công nghệ thông tin công tác tại Văn phòng HĐND-UBND huyện.

8. Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch 2021

- Đảm bảo các thông tin chỉ đạo điều hành của các cấp lãnh đạo huyện được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện.

- Hạ tầng công nghệ thông tin, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung được hoàn thiện, kết nối, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử.

- 100% cơ quan đơn vị thường xuyên sử dụng hộp thư điện tử công vụ và khai thác thông tin trên môi trường mạng phục vụ công việc; 100% văn bản của cơ quan nhà nước được trao đổi trên môi trường mạng (trừ văn bản mật).

- 100% cán bộ, công chức đã qua các khóa đào tạo tin học cơ bản.

- 97% các máy tính nối mạng Internet, có cài đặt chương trình diệt virus (trừ máy tính soạn thảo văn bản mật).

- Nâng cấp, khai thác, sử dụng có hiệu quả kỹ thuật sẵn có: Máy tính cá nhân, máy chủ, hệ thống mạng LAN, WAN của huyện, mạng Internet, các phần mềm ứng dụng phục vụ công việc chuyên môn nhằm phục vụ yêu cầu sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của Tỉnh và các phần mềm chuyên ngành khác nhau. Thực hiện việc sử dụng chữ ký số trong gửi, nhận văn bản điện tử, tỷ lệ gửi nhận văn bản điện tử trong nội bộ đạt 100%.

- Phổ biến tuyên truyền cho người dân về một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến.

- Triển khai các hoạt động đảm bảo an toàn thông tin.

Phần II

XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG HOẠT ĐỘNG CƠ QUAN NHÀ NƯỚC HUYỆN PHÚ THIÊN NĂM 2022

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Luật Công nghệ thông tin;
- Luật An toàn thông tin mạng;
- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;
- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;
- Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg ngày 16 tháng 3 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp, bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia;
- Quyết định số 632/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin mạng và hệ thống thông tin quan trọng quốc gia;
- Quyết định số 1622/QĐ-TTg ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố, tăng cường năng lực cho các cán bộ, bộ phận chuyên trách ứng cứu sự cố mạng trên

toàn quốc đến năm 2020, định hướng đến 2025;

- Quyết định số 1017/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giám sát an toàn thông tin mạng đối với hệ thống, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ Chính phủ điện tử đến năm 2020, định hướng đến 2025”;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 1907/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 - 2025”;

- Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025”;

- Quyết định số 830/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021 - 2025”;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại;

- Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam;

- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0;

- Kế hoạch Chuyển đổi số của các Bộ, ngành;

- Quyết định số 796/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Gia Lai, phiên bản 2.0;

- Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền điện tử/ chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh gia lai giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 77/QĐ-UBND ngày 08/02/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Xây dựng thành phố Pleiku theo hướng đô thị thông minh giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030";

- Kế hoạch số 2415/KH-UBND ngày 03/12/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về Chuyển đổi số của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước; ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành trong hệ thống chính quyền các cấp.

- Từng bước hoàn thiện nền tảng Chính quyền điện tử nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước huyện Phú Thiện và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng; góp phần duy trì và nâng xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền điện tử của huyện Phú Thiện trong những năm tiếp theo.

2. Mục tiêu cụ thể

- Ứng dụng CNTT cung cấp dịch vụ phục vụ người dân và doanh nghiệp

+ 90% TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

+ Nâng cấp Cổng thông tin điện tử của huyện, đảm bảo cung cấp thông tin phục vụ kịp thời cho sự chỉ đạo, điều hành, công khai các hoạt động của UBND huyện, đồng thời là kênh thông tin chính thống về tình hình kinh tế - xã hội của huyện. Hoàn thiện Cổng thông tin điện tử của huyện với đầy đủ thông tin về pháp luật, chính sách, quy định, thủ tục hành chính, quy trình làm việc, các dự án đầu tư, đấu thầu và mua sắm, thông tin hoạt động của các cơ quan theo quy định của nhà nước. Đảm bảo thông tin trao đổi, giao dịch giữa các cơ quan nhà nước của huyện được lưu chuyển trên mạng, giảm thiểu việc sử dụng giấy tờ. Người dân và doanh nghiệp có khả năng tìm kiếm thông tin liên quan đến hoạt động của các cơ quan hành chính một cách nhanh chóng dễ dàng; cung cấp các thông tin phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính: Có đầy đủ thông tin về quy trình, thời gian và lệ phí thực hiện dịch vụ; tải các mẫu đơn, hồ sơ trên mạng.

+100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận và xử lý trên phần mềm một cửa điện tử và trên 99% hồ sơ được xử lý đúng hạn.

+ 100% các cơ quan chuyên môn thuộc huyện sử dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành đạt hiệu quả.

+100% văn bản đi, đến được ký số trên môi trường mạng đúng theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ.

+ 100% cuộc họp trực tuyến từ huyện đến xã được thông suốt.

- Bảo đảm an toàn thông tin

+ 100% người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị thuộc huyện được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về bảo đảm an toàn thông tin.

+ Đầu tư mua sắm trang thiết bị đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn về an toàn, an ninh thông tin như trang bị phần mềm diệt virus cho máy tính, đặc biệt là các máy tính có nối mạng internet, các thiết bị tường lửa (Firewall) để ngăn chặn tin tặc (hacker) tấn công vào hệ thống mạng máy chủ.

+ 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan, đơn vị thuộc huyện được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin.

+ 02 công chức phụ trách lĩnh vực CNTT của huyện được đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin.

+ 100% trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và các cơ sở bảo vệ, nuôi dưỡng trẻ em được tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng cần thiết cho trẻ em để tham gia môi trường mạng an toàn.

+ Tích cực, chủ động và có các giải pháp cho các sự cố về an ninh mạng.

+ Phối hợp tích cực với đội ứng cứu sự cố về an ninh mạng của tỉnh trong việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

+ Tham gia các lớp diễn tập, ứng cứu sự cố mất an toàn thông tin.

+ Tổ chức triển khai và duy trì bảo đảm an toàn thông tin mô hình 4 lớp theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

III. NHIỆM VỤ

1. Hoàn thiện quy chế, quy định pháp lý

- Tiếp tục hoàn thiện môi trường pháp lý về ứng dụng CNTT, xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo điều hành nhằm tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền điện tử của huyện.

- Cụ thể hóa các quy định, chính sách của Quốc gia về phát triển chính phủ số, chuyển đổi số.

- Có quy chế quản lý phần mềm Một cửa điện tử; quy chế quản lý vận hành phần mềm quản lý văn bản và điều hành; quy chế về an toàn an ninh thông tin

...

- Tổ chức đánh giá xếp hạng chỉ số phát triển Chính quyền điện tử hàng năm đối với các cơ quan nhà nước, các đơn vị trên địa bàn huyện.

- Chủ động bố trí nguồn kinh phí cho hoạt động của Cổng thông tin điện tử cấp huyện và cấp xã.

- Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung nội dung ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

2. Phát triển hạ tầng số

- Tỷ lệ máy tính trên cán bộ, công chức cấp huyện đạt 100%, cấp xã 100% để phục vụ nhiệm vụ chuyên môn.

- 100% cơ quan, đơn vị thuộc huyện sử dụng chứng thư số, lãnh đạo sử dụng chữ ký số.

- Nâng cấp hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, hệ thống Một cửa điện tử đảm bảo hoạt động thông suốt.

- Tiếp tục nâng cấp đồng bộ máy tính, mạng LAN, Internet và thiết bị công nghệ thông tin đảm bảo triển khai các ứng dụng CNTT để xây dựng Chính quyền điện tử tại huyện.

3. Phát triển các nền tảng, hệ thống

Tiếp tục phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng, phát triển và hoàn thiện các hệ thống nền tảng, dùng chung cho tỉnh; tích hợp các hệ thống ứng dụng, dịch vụ vào cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh bảo đảm thống nhất, đồng bộ với các nền tảng dùng chung của quốc gia.

4. Phát triển dữ liệu

- Số hóa, cập nhật dữ liệu trên hệ thống dung chung của huyện.
- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông bảo đảm cung cấp dữ liệu số cho các dịch vụ công trực tuyến, chia sẻ dữ liệu thông suốt giữa các cơ quan nhà nước, cung cấp các bộ dữ liệu mở có chất lượng và giá trị khai thác cao, mở dữ liệu theo quy định của pháp luật để phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

5. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Tiếp tục duy trì sử dụng hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành; tăng cường sử dụng, trao đổi văn bản điện tử, ứng dụng chữ ký số trong gửi, nhận văn bản điện tử.
- Tiếp tục rà soát, cập nhật danh mục TTHC thực hiện trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; tăng cường các biện pháp truyền thông, hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến.
- Nâng cấp Cổng thông tin điện tử của huyện, đảm bảo cung cấp thông tin phục vụ kịp thời cho sự chỉ đạo, điều hành, công khai các hoạt động của UBND huyện, đồng thời là kênh thông tin chính thống về tình hình kinh tế - xã hội của huyện. Hoàn thiện Cổng thông tin điện tử của huyện với đầy đủ thông tin về pháp luật, chính sách, quy định, thủ tục hành chính, quy trình làm việc, các dự án đầu tư, đấu thầu và mua sắm, thông tin hoạt động của các cơ quan theo quy định của nhà nước; đảm bảo thông tin trao đổi, giao dịch giữa các cơ quan nhà nước của huyện được lưu chuyển trên mạng, giảm thiểu việc sử dụng giấy tờ. Người dân và doanh nghiệp có khả năng tìm kiếm thông tin liên quan đến hoạt động của các cơ quan hành chính một cách nhanh chóng dễ dàng; cung cấp các thông tin phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính: Có đầy đủ thông tin về quy trình, thời gian và lệ phí thực hiện dịch vụ; tải các mẫu đơn, hồ sơ trên mạng.

6. Bảo đảm an toàn thông tin

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai bảo đảm an toàn thông tin mô hình 4 lớp theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào hoạt động của cơ quan, tổ chức.
- Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.
- Thường xuyên rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.
- Thường xuyên rà soát hiện trạng, tăng cường đầu tư trang thiết bị và thuê dịch vụ chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin,

phòng chống mã độc theo mô hình tập trung.

7. Phát triển nguồn nhân lực

- Nâng cao ý thức của cán bộ, công chức, viên chức trong việc ứng dụng CNTT trong giải quyết công việc.

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức nhằm sử dụng tốt các hệ thống phần mềm được tỉnh triển khai và đáp ứng tốt yêu cầu ngày càng cao của công việc.

- Đào tạo, tập huấn cho cán bộ chuyên trách về CNTT các nội dung chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống; an toàn thông tin.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua Hệ thống Đài truyền thanh, Cổng thông tin điện tử, Trang mạng xã hội, xe lưu động,... nhằm nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ của Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền rộng rãi đến cán bộ, công chức, viên chức, các tổ chức, cá nhân những lợi ích trong xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số và an toàn thông tin.

- Triển khai tuyên truyền các nội dung khuyến khích hỗ trợ người dân trong việc tiếp cận, sử dụng hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

- Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ Buu chính công ích.

- Tạo điều kiện cho doanh nghiệp giới thiệu cung cấp sản phẩm, dịch vụ số đến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số vào phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số như điện toán đám mây, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo.

4. Thu hút nguồn lực CNTT

- Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế chính sách thỏa đáng, ưu tiên khuyến khích cho đội ngũ Cán bộ, công chức chuyên trách về CNTT.

- Tăng cường huy động vốn từ doanh nghiệp, các nhà tài trợ trong và ngoài nước có nhu cầu đầu tư, hỗ trợ trong lĩnh vực CNTT.

- Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trên địa bàn huyện tham gia các hoạt động phát triển ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường các hoạt động hợp tác quốc tế trong phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng (thăm quan, học tập, chia sẻ kinh nghiệm; tham gia các tổ chức quốc tế, các sáng

kiến quốc tế; tăng cường mối quan hệ hợp tác quốc tế, đồng thời quảng bá, tạo thị trường cho các sản phẩm, dịch vụ Chính phủ số của các doanh nghiệp số ...).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử huyện

- Triển khai thực hiện các nội dung công việc theo chức năng, nhiệm vụ được giao; chủ động tham mưu cho UBND huyện thống nhất chỉ đạo triển khai các chương trình, dự án về công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính Nhà nước, tránh chồng chéo, lãng phí.

- Tham mưu UBND huyện trong việc tổ chức, kiểm tra thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn huyện năm 2022 đạt hiệu quả.

2. Văn Phòng HĐND-UBND huyện

Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin tổng hợp và báo cáo các số liệu liên quan đến hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn huyện.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

- Phối hợp với Văn Phòng HĐND-UBND huyện thực hiện quản lý, triển khai: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; Cổng thông tin điện tử (Website) huyện; mạng WAN; Hệ thống Một cửa điện tử cấp huyện, cấp xã; Hệ thống truyền hình trực tuyến cấp huyện, cấp xã; thực hiện bảo đảm an toàn thông tin mạng cho hệ thống máy chủ (server) của huyện.

- Hướng dẫn các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai các nội dung liên quan thực hiện kế hoạch.

- Là đầu mối tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này; báo cáo UBND huyện theo quy định.

- Xây dựng các chương trình, kế hoạch về phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin, chính quyền điện tử của huyện, tổng hợp dự toán thực hiện các nội dung của các đơn vị theo Kế hoạch đã được UBND huyện ban hành; phối hợp Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện trình UBND huyện quyết định phân bổ kinh phí thực hiện.

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai ứng dụng CNTT, đảm bảo an toàn thông tin mạng tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện.

- Chủ trì, phối hợp các phòng ban, đơn vị, các xã, thị trấn đánh giá, xếp hạng mức độ Chính quyền điện tử của huyện.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

- Tham mưu UBND huyện cân đối, bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định.

- Trên cơ sở đề xuất của Phòng Văn hóa-Thông tin và các cơ quan liên quan, phối hợp tham mưu UBND huyện đảm bảo kinh phí triển khai ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2022 theo quy định. Phân bổ ngân sách cho các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tham mưu UBND huyện cơ chế chính sách huy động các nguồn lực đầu

tư, các nguồn vốn đầu tư cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin của huyện.

- Chủ trì kiểm tra việc thanh quyết toán cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định. Báo cáo về UBND huyện đánh giá về mức độ sử dụng kinh phí của kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm đúng mục đích và có hiệu quả.

5. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện

- Xây dựng các chuyên mục và viết tin, bài tuyên truyền về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước trên địa bàn huyện.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho người dân, doanh nghiệp nhận thức và hiểu biết về các dịch vụ hành chính công. Tuyên truyền tổ chức, công dân tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 của tỉnh và trung ương.

- Xây dựng phóng sự về lợi ích của việc trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích để tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân trên địa bàn huyện biết, thực hiện

6. Phòng Nội vụ huyện

- Phối hợp với Phòng Văn hóa-Thông tin và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực công nghệ thông tin của huyện.

- Phối hợp đánh giá và lấy kết quả triển khai ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan nhà nước là một trong những tiêu chí đánh giá thi đua-khen thưởng hàng năm của các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

- Triển khai thực hiện các giải pháp kết hợp chặt chẽ việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức.

7. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện

- Tích cực chỉ đạo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin đảm bảo hoàn thành Kế hoạch, gắn kết nội dung triển khai ứng dụng công nghệ thông tin với việc cải cách hành chính của từng cá nhân, đơn vị.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và nâng cao hiệu quả sử dụng các phần mềm ứng dụng dùng chung, dịch vụ công trực tuyến đã được triển khai, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính phục vụ công dân, doanh nghiệp tại đơn vị.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa-Thông tin cung cấp các dự án, đề án kêu gọi đầu tư của huyện trên Cổng thông tin điện tử của huyện. Phối hợp và triển khai những nhiệm vụ liên quan trong kế hoạch đã phê duyệt.

8. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Tích cực chỉ đạo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin đảm bảo hoàn thành Kế hoạch, gắn kết nội dung triển khai ứng dụng công nghệ thông tin với việc cải cách hành chính của đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2022 của đơn vị

để tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo bám sát kế hoạch của UBND huyện.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch đã phê duyệt. Sử dụng hiệu quả các phần mềm đã được triển khai.

- Có kế hoạch cử cán bộ, công chức đi đào tạo bồi dưỡng về kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính.

VI. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN: (có phụ lục: Kinh phí đầu tư cho ứng dụng CNTT năm 2022 kèm theo).

Trên đây là Kế hoạch phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022 huyện Phú Thiện./. 

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Chánh, Phó CVP HĐND-UBND huyện;
- Ban Chỉ đạo chính quyền điện tử;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, cvĐa.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Ngô

PHỤ LỤC II
DỰ ÁN TRIỂN KHAI NĂM 2021

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 186 /KH-UBND ngày 27/10/2021 của UBND huyện)

Số TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay dự án mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Tổng mức đầu tư dự kiến (triệu đồng)	Nguồn vốn (ghi rõ nguồn vốn là NSTW; NSDP)	Kinh phí đầu tư năm 2021 (triệu đồng)
1	Đầu tư Hệ thống truyền hình trước tuyến cho 10 xã, thị trấn	Văn phòng HĐND-UBND huyện	CNTT	Mới	Đảm bảo hệ thống dùng chung toàn huyện	Nội bộ	10 xã, thị trấn	2021	1.430,596	Huyện	1.430,596
2	Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng các hệ thống phần mềm CNTT	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Chỉ đạo, điều hành	Chuyển tiếp	Đảm bảo hệ thống dùng chung toàn huyện	Nội bộ	Toàn huyện	Năm 2022	96	Huyện	96

PHỤ LỤC II
DỰ ÁN TRIỂN KHAI NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 186 /KH-UBND ngày 27/10/2021 của UBND huyện)

Số TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay dự án mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Tổng mức đầu tư dự kiến (triệu đồng)	Nguồn vốn (ghi rõ nguồn vốn là NSTW; NSDP)	Kinh phí đầu tư năm 2022 (triệu đồng)
1	Mua sắm Máy vi tính (02 bộ)	Phòng GD&ĐT		Dự án mới	Bổ sung Máy tính để thực hiện nhiệm vụ	Nội bộ		Năm 2022	30	Huyện	30
2	Mua sắm Máy vi tính+ máy in canon 2900 (01bộ)	Phòng VH&TT		Dự án mới	Bổ sung Máy tính để thực hiện nhiệm vụ	Nội bộ		Năm 2022	20	Huyện	20
3	Mua sắm Máy vi tính (01bộ)	Xã Ayun Hạ		Dự án mới	Bổ sung Máy tính để thực hiện nhiệm vụ	Nội bộ		Năm 2022	15	Huyện	15
4	Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng các hệ thống phần mềm CNTT	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Chỉ đạo, điều hành	Chuyển tiếp	Đảm bảo hệ thống dùng chung toàn huyện	Nội bộ	Toàn huyện	Năm 2022	96	Huyện	96
5	Nâng cấp trang thông tin điện tử của huyện	Văn phòng HĐND-UBND huyện		Chuyển tiếp				Năm 2022	60	Huyện	60

6	Chi phí tư vấn ATANTT đối với hệ thống CNTT cấp huyện theo định kỳ	Văn phòng HĐND-UBND huyện		Chuyển tiếp				Năm 2022	200,543	Huyện	200,543
7	Chi phí tư vấn lập hồ sơ đề xuất cấp độ đối với Hệ thống CNTT cấp huyện	Văn phòng HĐND-UBND huyện		Chuyển tiếp				Năm 2022	100,426	Huyện	100,426
8	Chi phí tư vấn khảo sát, đánh giá an toàn an ninh thông tin hệ thống CNTT của huyện theo định kỳ	Văn phòng HĐND-UBND huyện		Chuyển tiếp				Năm 2022	100,117	Huyện	100,117
9	Chi phí tập huấn, đào tạo lại ứng dụng CNTT phục vụ cải cách hành chính cho CCVC cấp huyện, xã	Văn phòng HĐND-UBND huyện		Chuyển tiếp				Năm 2022	55,880	Huyện	55,880
10	Nâng cấp Cổng /trang thông tin điện tử cấp huyện, trang thông tin điện tử thành phần cấp xã	Văn phòng HĐND-UBND huyện		Mới				Năm 2022	48	Huyện	48